

Trà Bồng, ngày 03 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2020/TLST – HNGĐ ngày 20 tháng 2 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ng Th É – sinh năm 1989.

Bị đơn: Anh LTh H– sinh năm 1987

Đều trú tại địa chỉ: Khu dân cư 19, tổ dân phố 6, thị trấn T X, huyện T B, tỉnh Q N.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ng T É và anh L Th H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng Th É và anh L Th H tự nguyện thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Giao cháu L Ng Kh Ng, sinh ngày 13/4/2017 cho chị É tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Anh H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Ng 1.000.000đ/tháng (một triệu đồng/tháng) cho chị É đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 10 tháng 8 năm 2020.
 - Các vấn đề khác: Anh H được quyền thăm hỏi con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con;
 - Tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.
 - Về án phí : Các bên đương sự được miễn;

Kể từ ngày chị E có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không chịu trả số tiền nêu trên thì anh H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trà Bồng
- Các đương sự “đề thi hành”;
- UBND thị trấn Tr X, huyện T B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Công Diễn